

Bản án số: 07/2021/HS-ST

Ngày: 05/02/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MINH HOÁ, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: ông Đinh Đức Cảnh

Các Hội thẩm nhân dân: ông Nguyễn Thanh Toàn; ông Đinh Minh Tăng

- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: ông Cao Lương Bằng – Thư ký Toà án Minh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Minh Hoá: ông Đinh Trần Trung Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 02 năm 2021, tại phòng xử án, Toà án nhân dân huyện Minh Hoá, tỉnh Quảng Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 04/2020/TLST-HS ngày 20/01/2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2020/QĐXXST- HS, ngày 22/01/2021, đối với các bị cáo:

1. Hồ H; sinh ngày: 12/7/1986 tại: xã T, huyện M, tỉnh Quảng Bình; nơi ĐKNKTT và chỗ ở: bản S, xã T, huyện M, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: sản xuất nông nghiệp; trình độ văn hoá: 05/12; dân tộc: Bru Vân Kiều; giới tính: nam; tôn giáo: không tôn giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ B, sinh năm 1956 và bà Hồ Thị C, sinh năm 1956; vợ: Hồ Thị Th và 03 con, lớn nhất sinh năm 2008, nhỏ nhất sinh năm 2015; tiền sự, tiền án: không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 04/11/2020 cho đến nay; có mặt. (án có kháng cáo)

2. Hồ T; sinh ngày: 17/8/1998 tại: xã T, huyện M, tỉnh Quảng Bình; nơi ĐKNKTT và chỗ ở: bản S, xã T, huyện M, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: sản xuất nông nghiệp; trình độ văn hoá: 09/12; dân tộc: Bru Vân Kiều; giới tính: nam; tôn giáo: không tôn giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ T, sinh năm 1960 và bà Hồ Thị Ph, sinh năm 1964; vợ: Hồ Thị N và 01 con sinh năm 2017; tiền sự, tiền án: không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 04/11/2020 cho đến nay; có mặt.

3. Hồ Q; sinh ngày: 14/02/2000 tại: xã T, huyện M, tỉnh Quảng Bình; nơi ĐKNKTT và chỗ ở: bản K, xã T, huyện M, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: sản xuất nông nghiệp; trình độ văn hoá: 09/12; dân tộc: Bru Vân Kiều; giới tính: nam; tôn giáo:

không tôn giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Th, sinh năm 1966 và bà Hồ Thị H, sinh năm 1971; vợ, con: chưa có; tiền sự, tiền án: không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 04/11/2020 cho đến nay; có mặt. (án có kháng cáo)

- *người bào chữa cho các bị cáo Hồ H, Hồ Q và Hồ T*: bà Trần Thị An – Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Bình; có mặt.

- *bị hại*: ông Trần H; sinh năm: 1977; nơi cư trú: thôn Thanh Trúc, xã Tiên Hóa, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình; có mặt

- *Nguyên đơn dân sự*: Ban quản lý rừng phòng hộ huyện Minh Hóa, tỉnh Quảng Bình; địa chỉ: xã Trọng Hóa, huyện Minh Hóa, tỉnh Quảng Bình.

Người đại diện theo ủy quyền: ông Đinh Xuân T – Trạm trưởng trạm bảo vệ rừng Ra Mai; nơi cư trú: thôn Yên Hòa, xã Hóa Tiến, huyện Minh Hóa, tỉnh Quảng Bình (văn bản ủy quyền ngày 04/702020); có mặt.

- *những người làm chứng*:

1. anh: Hồ Ph; sinh năm 2002; nơi cư trú: bản S, xã T, huyện M, tỉnh Quảng Bình; có mặt.

2. anh: Hồ Kết; sinh năm 1996; nơi cư trú: bản K, xã T, huyện M, tỉnh Quảng Bình; vắng mặt.

3. anh: Hồ C; sinh năm 2002; nơi cư trú: bản S, xã T, huyện M, tỉnh Quảng Bình; có mặt.

4. anh: Hồ Ph; sinh năm 1994; nơi cư trú: bản S, xã T, huyện M, tỉnh Quảng Bình; có mặt.

5. anh: Hồ L; sinh năm 1999; nơi cư trú: bản C, xã T, huyện M, tỉnh Quảng Bình; có mặt.

6. anh: Hồ V; sinh năm 2000; nơi cư trú: bản S, xã T, huyện M, tỉnh Quảng Bình; có mặt.

7. anh: Hồ Ph; sinh năm 1985; nơi cư trú: bản S, xã T, huyện M, tỉnh Quảng Bình; có mặt.

8. anh: Hồ T; sinh năm 2000; nơi cư trú: bản S, xã T, huyện M, tỉnh Quảng Bình; vắng mặt.

9. anh: Hồ C; sinh năm 2002; nơi cư trú: bản S, xã T, huyện M, tỉnh Quảng Bình; vắng mặt.

10. anh: Hồ X; sinh năm 1992; nơi cư trú: bản S, xã T, huyện M, tỉnh Quảng Bình; có mặt.

11. anh: Hồ B; sinh năm 1984; nơi cư trú: bản K, xã T, huyện M, tỉnh Quảng Bình; có mặt.

12. anh: Trương Xuân C; sinh năm 1991; nơi cư trú: thôn Y, xã H, huyện M, tỉnh Quảng Bình; có mặt.

13. anh: Cao Đình C; sinh năm 1988; nơi cư trú: thôn Y, xã Y, huyện M, tỉnh Quảng Bình; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 03/7/2020, Hồ Ph, sinh năm 1994; Hồ X, sinh năm 1991 đều ở bản Sy, xã Trọng Hóa, huyện Minh Hóa đến chơi tại nhà Hồ H, sinh năm 1986 ở cùng bản, trong khi ngồi chơi Hồ H nói với Hồ X và Hồ P “*Đi xuống Trạm bảo vệ rừng Ra Mai để xin lại máy nếu không cho thì đánh anh Huấn*” (máy cưa của H và X bị tổ công tác của Trạm bảo vệ rừng Ra Mai thu giữ vào ngày 02/7/2020). Sau đó, Hồ H gọi thêm Hồ T, sinh năm 1998; Hồ P, sinh năm 2000; Hồ C, sinh năm 2002; Hồ C sinh năm 2002; Hồ V, sinh năm 2000; Hồ Th, sinh năm 2000; Hồ D, sinh năm 1999 đều trú tại bản Sy, xã Trọng Hóa; Hồ L, sinh năm 1996 trú tại bản Cha Cáp, xã Trọng Hóa cùng nhau đi uống bia tại quán của chị Nguyễn Thị Phương Lê sinh năm 1982 ở bản Ra Mai, xã Trọng Hóa, huyện Minh Hóa. Trong khi ngồi uống bia tại quán chị Lê thì có Hồ Ph, sinh năm 1985 trú tại bản bản Sy, xã Trọng Hóa; Hồ K, sinh năm 1996; Hồ Q, sinh năm 2000 đều trú tại bản K-Oóc, xã Trọng Hóa đến. Hồ H nói lại: “*Đi lên Trạm bảo vệ rừng xin máy cưa nếu không cho thì đánh anh Huấn*”, H nói xong không có ai nói lại gì. H và X đi bộ về hướng Trạm bảo vệ rừng Ra Mai, cả nhóm đi theo sau. Khi đến Trạm bảo vệ rừng Ra Mai thì cả nhóm đứng ở ngoài đường còn Hồ H và Hồ X đi vào thì có anh Trần H, anh Cao Đình C, anh Trương Xuân C là cán bộ Trạm bảo vệ rừng Ra Mai đang ăn cơm tại bàn đặt ở sân trước nhà. Hồ Q và Hồ T cũng đi vào ngồi ở bàn. Sau đó, Hồ K đi vào nói: “*Mấy bác làm gì mà quá đáng rứa, bọn em cưa gỗ làm nhà chứ có bán đâu mà mấy bác thu máy cưa không trả lại*”, anh H trả lời: “*Để bọn anh ăn cơm đã*”, nói xong anh H đứng dậy thì bị Hồ H dùng tay đẩy ngã ra phía sau, Hồ Q dùng tay đâm vào mặt H, Hồ T lao vào ôm anh H để Q dùng gậy ba khúc bằng kim loại đánh, H bỏ chạy thì Hồ T dùng 01 ly thủy tinh để trên bàn và ném trúng lưng của H. Hồ T tiếp tục lấy ly ném và làm vỡ ô kính cửa sổ, Hồ H lấy đá ném làm gãy 01 chiếc quạt điện. Trong khi anh H bị đánh, anh Cao Đình C bị Hồ K dùng tay đâm 01 phát vào vùng mặt, C bỏ chạy thì K dùng 01 ly thủy tinh ném về phía C nhưng không trúng, C tiếp tục chạy thì Hồ C, Hồ P, Hồ Ph lao vào dùng tay đâm, C bỏ chạy về phía hàng rào trước Trạm bảo vệ rừng Ra Mai thì bị Hồ Ph đứng ngoài hàng rào dùng tay đâm một cái trúng vùng ngực nên C chạy vòng qua phía bên phải và nhảy qua hàng rào thì bị trượt ngã gây ra vết thương ở khuỷu tay phải, K đuổi kịp dùng tay đâm C một cái trúng mặt thì P can ngăn và đưa K về. Sau khi đánh anh H và anh C xong thì cả nhóm bỏ về nhà. Hậu quả: anh H và anh Ch được đưa đi sơ cứu tại Trạm Quân dân y kết hợp Ra Mai sau đó chuyển vào Bệnh viện Đa khoa huyện Minh Hóa điều trị đến ngày 09/7/2020 thì ra viện; Trạm bảo vệ rừng Ra Mai bị hư hỏng: 01 quạt

điện nhãn hiệu Kim Cương mode KCL4 bị gãy; vỡ 03 ô kính cửa sổ, 06 ly uống nước bằng thủy tinh, 03 bát ăn cơm.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 123/TgT ngày 13/8/2020 của Trung tâm giám định Y khoa – Pháp y tỉnh Quảng Bình, kết luận: tỷ lệ tổn thương cơ thể đối với anh Cao Đình C: thương tích trán phải, vùng ngực, cánh tay trái hiện tại không để lại sẹo tích, di chứng. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích ở khuỷu tay phải gây nên hiện tại là: 06%.

Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 06%.

Các thương tích do vật tày gây ra.

Các thương tích trên không gây nguy hiểm cho tính mạng.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 128/TgT ngày 14/8/2020 của Trung tâm giám định Y khoa-Pháp y tỉnh Quảng Bình, kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể đối với anh Trần H:

Vết thương mi trên mắt trái để lại sẹo kích thước 2 x 0,3cm, gây nên hiện tại là 03%.

Vết thương vùng thắt lưng trái để lại đám biến loạn sắc tố da kích thước 1,5 x 1,2cm, gây nên hiện tại là 01%.

Thương tích mu bàn tay trái hiện tại không để lại sẹo tích và di chứng, gây nên hiện tại là 0%.

Tổng tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 04%.

Các thương tích do vật tày gây ra.

Các thương tích trên không gây nguy hiểm cho tính mạng.

Vật chứng vụ án: quá trình điều tra cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Minh Hóa tạm giữ: một cây quạt nhãn hiệu KIM CUÔNG model KCL 4 bị hư hỏng.

Đối với vật chứng là một gậy ba khúc, các mảnh vỡ của ly thủy tinh, bát ăn cơm và Đá, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Minh Hóa đã tiến hành truy tìm nhưng không tìm được.

Xử lý vật chứng: ngày 06/11/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Minh Hóa đã trả lại cho đại diện Trạm bảo vệ rừng Ra Mai 01 cây quạt có đặc điểm như đã nêu trên.

Về trách nhiệm dân sự: ông Trần Huân chi phí cho quá trình điều trị vết thương là 3.957.632 đ. Trạm bảo vệ rừng Ra Mai bị thiệt hại về tài sản là 545.000 đồng. Các bị cáo đã bồi thường cho ông Trần H và Ban quản lý rừng phòng hộ huyện Minh Hóa số tiền 4.502.000 đ.

Đối với chi phí cho quá trình điều trị của anh Cao Đình C, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Minh Hóa đã hướng dẫn cho anh C khởi kiện ra Tòa án nhân dân huyện Minh Hóa để xét xử về việc yêu cầu bồi thường thiệt hại về sức khỏe.

Cáo trạng số 03/CT-VKSMH ngày 18/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Minh Hoá quyết định truy tố các bị cáo Hồ H, Hồ T, Hồ Q về tội “có ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a, k khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: tuyên bố các bị cáo Hồ H, Hồ T, Hồ Q phạm tội “cố ý gây thương tích”. Áp dụng điểm a, k khoản 1 Điều 134; các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Hồ H, Hồ T, Hồ Q, xử phạt bị cáo H từ 09 tháng tù đến 12 tháng tù, bị cáo T từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng, bị cáo Q từ 09 tháng tù đến 12 tháng tù; trách nhiệm dân sự: buộc bị cáo Hồ H, Hồ T, Hồ Q phải liên đới bồi thường cho ông H và Ban quản lý rừng phòng hộ huyện Minh Hóa. Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, dân sự sơ thẩm.

- bị cáo Hồ H: quá trình thu giữ 02 máy cưa của bị cáo và anh Hồ X, tổ công tác đã không lập biên bản thu giữ tại chỗ nên tạo sự bức xúc cho bị cáo Hồ H dẫn đến việc rủ mọi người đi đánh anh H. Bị cáo đã hối hận về hành vi phạm tội của mình mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo có cơ hội làm lại cuộc đời, nuôi dạy con cái.

- bị cáo Hồ T: nghe Hồ H rủ đi tìm anh H để đánh nên đi theo. Bị cáo đã sai và hối hận về hành vi phạm tội của mình mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo có cơ hội làm lại cuộc đời, cho bị cáo ở nhà để nuôi dạy con cái.

- bị cáo Hồ Q: Bị cáo đã hối hận về hành vi phạm tội của mình mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo có cơ hội làm lại cuộc đời.

- anh Hồ X: tổ công tác thu giữ hai chiếc máy cưa đã không lập biên bản tại chỗ nên làm cho Hồ X bức xúc nên đi cùng anh Hồ Huệ để tìm anh Huân tại Trạm bảo vệ rừng Ra Mai để hỏi chuyện xin lại máy cưa.

- ông Trần H: việc tổ công tác lập biên bản để tịch thu hai chiếc máy cưa của Hồ H và Hồ X có phần sai sót khi không lập biên bản tại nơi bắt giữ mà về tại Trạm bảo vệ rừng Ra Mai mới lập. Về hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử có bản án nghiêm minh đối với các bị cáo nhằm răn đe, giáo dục chung vì tình trạng dân đánh cán bộ xảy ra nhiều lần ở khu vực ông H làm việc, đây là lần thứ hai ông H bị đánh, lần trước những người đánh chỉ bị xử lý hành chính. Về trách nhiệm dân sự: ngoài số tiền đã yêu cầu là 3.957.632 đ thì ông H còn yêu cầu tiền bồi thường tổn thất tinh thần số tiền từ 2.000.000 đ đến 3.000.000 đ.

- ông Đinh Xuân T: đề nghị các bị cáo đền bù cho Ban quản lý rừng phòng hộ huyện Minh Hóa số tiền 545.000 đ để đền bù thiệt hại tài sản là chiếc Quạt điện nhãn hiệu Kim Cương mode KCL4, 06 Ly uống nước bằng thủy tinh, 03 bát cơm bằng sứ, 03 ô Kính cửa sổ kích thước 40 cm x 40 cm.

- người bào chữa cho bị cáo Hồ H, Hồ T, Hồ Q: các bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế khó khăn, nhận thức pháp luật có phần hạn chế, có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn. Đề nghị đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử cho các bị cáo được hưởng mức hình phạt: Hồ H 09 tháng tù cho hưởng án treo, Hồ T, Hồ Q 06 tháng tù cho hưởng án treo. Về phần bồi thường trách nhiệm dân sự cho ông Trần H: không chấp nhận các yêu cầu về tiền viện phí 295.632 đ; tiền công người bị thương: 100.000đ/ngày x 7 ngày = 700.000 đ; tiền ăn người bị thương: 100.000đ/ngày x 7 ngày = 700.000 đ; tiền ăn người nuôi:

100.000đ/ngày x 7 ngày = 700.000 đ. Chỉ chấp nhận: tiền công người nuôi 100.000đ/ngày x 7 ngày = 700.000 đ; tiền tổn thất tinh thần là 02 tháng lương cơ bản 02 tháng x 1.490.000 đ = 2.980.000 đ, tổng cộng: 3.680.000 đ. Bồi thường cho Ban quản lý rừng phòng hộ huyện Minh Hóa số tiền: 545.000 đ, tổng số tiền mà các bị cáo bồi thường cho ông H và Ban quản lý rừng phòng hộ huyện Minh Hóa 4.225.000 đ. Các bị cáo đã nộp số tiền bồi thường tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Minh Hóa số tiền 4.502.000 đ nên trả lại cho các bị cáo số tiền 277.000 đ.

- Kiểm sát viên tranh luận với người bào chữa: về đề nghị cho các bị cáo được hưởng án treo của người bào chữa, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đối với bị cáo Hồ T. Về trách nhiệm dân sự: đồng ý như yêu cầu của người bào chữa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Minh Hóa, Viện kiểm sát huyện Minh Hóa, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, bị hại, nguyên đơn dân sự và người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Toà án đã tổng đạt hợp lệ giấy triệu tập cho những người làm chứng tham gia phiên toà nhưng tại phiên toà vắng mặt, việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử do đã có đầy đủ lời khai trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: vào khoảng 19 giờ ngày 03/7/2020, tại Trạm bảo vệ rừng Ra Mai thuộc bản Ra Mai, xã Trọng Hóa, huyện Minh Hóa, Hồ H, Hồ và Hồ Q vì có mâu thuẫn trong việc bị tịch thu hai chiếc máy cưa không lập biên bản tại chỗ nên các bị cáo đã tìm đến Trạm bảo vệ rừng Ra Mai dùng tay, gây ba khúc, lỵ thủy tinh gây thương tích cho ông Trần H với tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 04%.

Tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội đó phù hợp và các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ và vật chứng của vụ án. Do đó có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Hồ H, Hồ T và Hồ Q phạm tội “cố ý gây thương tích”.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Minh Hóa truy tố các bị cáo Hồ H, Hồ T và Hồ Q về tội “cố ý gây thương tích” theo điểm a, k khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội.

[3]. Về tính chất, mức độ đối với hành vi phạm tội của bị cáo: hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền về sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ, hành vi của các bị cáo thể hiện tính hung hãn, coi thường pháp luật. Vì vậy, cần phải áp dụng mức hình phạt phù hợp tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe và giáo dục chung.

[4]. Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, vai trò của từng bị cáo:

Nhân thân: các bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng.

Tình tiết tăng nặng: không

Tình tiết giảm nhẹ: quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, cũng đã nộp tiền bồi thường thiệt hại cho anh Trần H tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Minh Hóa, các bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên áp dụng các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, ông Huấn cũng có phần lỗi khi không lập biên bản tại nơi xảy ra vi phạm gây tâm lý bức xúc cho các bị cáo nên cũng cần áp dụng khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự cho các bị cáo.

Vai trò của từng bị cáo: trong vụ án này các bị cáo phạm tội không có sự cấu kết chèn, bèn bạc kỹ lưỡng với nhau, chỉ là đồng phạm giản đơn tuy nhiên Hội đồng xét xử xét thấy: bị cáo H là người hô hào để gọi mọi người lên Trạm bảo vệ rừng Ra Mai đánh ông H và cũng là người gây gỗ với ông H khi lấy tay xô ông H và cố tình đâm vào mặt ông H nhưng không trúng. Hồ Thân là người tham gia tích cực khi lao vào ôm ông H để cho Hồ Q dùng gậy ba khúc đánh ông H, sau đó lấy Ly ném trúng lưng của ông . Hồ Q tham gia tích cực nhất thể hiện ở việc đâm vào má ông H hai cái và lấy gậy ba khúc đánh ông H.

[5]. Xét đề nghị của Kiểm sát viên, người bào chữa:

[5.1]. Đề nghị của Kiểm sát viên: về mức hình phạt và trách nhiệm dân sự, Hội đồng xét xử sẽ căn cứ vào các quy định của pháp luật để xem xét.

[5.2]. Đề nghị của người bào chữa: cho các bị cáo Hồ H, Hồ T và Hồ Q được hưởng án treo, Hội đồng xét xử sẽ xem xét theo đúng quy định của pháp luật, đồng thời đủ nghiêm minh để răn đe, giáo dục chung; chấp nhận đề nghị về trách nhiệm dân sự.

[6]. Cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân, các giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, vai trò của từng bị cáo Hội đồng xét xử xét thấy: cần cách ly bị cáo Hồ H và Hồ Q ra khỏi đời sống xã hội để cải tạo bị cáo thành người có ích cho xã hội, không cần cách ly bị cáo Hồ T khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục cũng đủ điều kiện để cải tạo bị cáo thành người có ích cho xã hội.

[7]. Về trách nhiệm dân sự: ông Trần H yêu cầu các bị cáo bồi thường số tiền 3.957.632đ gồm: tiền viện phí: 295.632 đ; tiền công người bị thương: 100.000đ/ngày

x 7 ngày = 700.000 đ; tiền ăn người bị thương: 100.000đ/ngày x 7 ngày = 700.000 đ; tiền công người nuôi: 100.000đ/ngày x 7 ngày = 700.000 đ; tiền ăn người nuôi: 100.000đ/ngày x 7 ngày = 700.000 đ; tiền tổn thất tinh thần: 2.000.000 đ đến 3.000.000 đ; tiền mua thuốc theo hóa đơn giá trị gia tăng: 502.000 đ.

Ban quản lý rừng phòng hộ huyện Minh Hóa yêu cầu các bị cáo bồi thường số tiền 545.000 đ.

Căn cứ Điều 48 của Bộ luật Hình sự, các Điều 584, 585, 586, 587 và Điều 590 của Bộ luật Dân sự; phần II Nghị quyết 03/2006 ngày 08/7/2006 của Hội đồng thẩm phán TAND tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật dân sự về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng, buộc bị cáo Hồ H, Hồ T và Hồ Q phải liên đới bồi thường cho ông Trần H và Ban quản lý rừng phòng hộ huyện Minh Hóa cụ thể:

- tiền viện phí: 295.632 đ, số tiền này không có biên lai thu tiền viện phí nên không chấp nhận.

- tiền công người bị thương: 100.000đ/ngày x 7 ngày = 700.000 đ, ông Huân là viên chức của Ban quản lý rừng phòng hộ huyện Minh Hóa, thời gian ông nằm Bệnh viện vẫn được trả đủ các khoản thu nhập nên không chấp nhận.

- tiền ăn người bị thương: 100.000đ/ngày x 7 ngày = 700.000 đ, đây là khoản tiền không hợp lý nên không chấp nhận.

- tiền ăn người nuôi: 100.000đ/ngày x 7 ngày = 700.000 đ, đây là khoản tiền không hợp lý nên không chấp nhận.

- tiền mua thuốc theo hóa đơn giá trị gia tăng: 502.000 đ, đây là tiền mua thuốc ngoài, không có chỉ định của Bác sỹ nên không chấp nhận.

- tiền công người nuôi: 100.000đ/ngày x 7 ngày = 700.000 đ, đây là khoản tiền hợp lý cần chấp nhận.

- tiền tổn thất tinh thần: từ 2.000.000 đ đến 3.000.000 đ, ông Huân có thương tích 04 % nên chấp nhận mức bồi thường tổn thất tinh thần bằng 02 tháng lương cơ sở là phù hợp với % thương tật của ông Trần Huân: 1.490.000 đ x 02 tháng = 2.980.000đ.

Tổng số tiền bồi thường mà Hồ H, Hồ T và Hồ Q phải liên đới bồi thường cho ông Huân là: 700.000 đ + 2.980.000 đ = 3.680.000 đ, mỗi bị cáo phải bồi thường số tiền: 1.226.000 đ

Chấp nhận yêu cầu bồi thường của Ban quản lý rừng phòng hộ huyện Minh Hóa, buộc các bị cáo Hồ H, Hồ T và Hồ Q phải liên đới bồi thường số tiền 545.000 đ, mỗi bị cáo phải bồi thường số tiền 181.000 đ.

[8]. Về xử lý vật chứng: việc trả lại vật chứng của Cơ quan cảnh sát điều tra huyện Minh Hóa đúng quy định của pháp luật nên Tòa không xét.

[9]. Về án phí: các bị cáo Hồ H, Hồ T và Hồ Q phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[10]. Liên quan trong vụ án có các đối tượng Hồ K, Hồ Ph, Hồ C, Hồ P, Hồ P là những người tham gia đuổi và dùng tay đâm vào người anh Cao Đình C, tuy nhiên

khi giám định không có tỷ lệ thương tích. Thương tích 06 % ở tay là do anh C bị ngã gây nên, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Minh Hóa đã chuyển xử lý vi phạm hành chính.

Đối với hành vi làm hư hỏng tài sản Trám bảo vệ rừng Ra Mai của Hồ H, Hồ T, Hồ K nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Minh Hóa đã chuyển xử lý vi phạm hành chính.

Đối với Hồ X, Hồ L, Hồ D, Hồ T, Hồ C, Hồ V là những người được gọi đến nhưng không tham gia đánh nên không xử lý. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Minh Hóa giao cho Công an xã Trọng Hóa kiểm điểm, giáo dục để phòng ngừa chung.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: tuyên bố các bị cáo Hồ H, Hồ T và Hồ Q phạm tội: “cố ý gây thương tích”

Áp dụng điểm a, k khoản 1 Điều 134; các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Hồ H và Hồ Q, xử phạt:

Bị cáo Hồ H 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án.

Bị cáo Hồ Q 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án.

Thời hạn cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Hồ H và Hồ Q không quá thời hạn từ khi tuyên án cho đến khi các bị cáo chấp hành án.

Áp dụng điểm a, k khoản 1 Điều 134; các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Hồ T 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng

Giao bị cáo Hồ T cho Ủy ban nhân xã Trọng Hóa, huyện Minh Hóa, tỉnh Quảng Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 92 của Luật thi hành án hình sự năm 2019

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về trách nhiệm dân sự: căn cứ Điều 48 của Bộ luật Hình sự, các Điều 584, 585, 586, 587 và Điều 590 của Bộ luật Dân sự, buộc bị cáo Hồ H, Hồ T, Hồ Q phải liên đới bồi thường theo phần cho ông Trần H số tiền: 3.680.000 đ, mỗi bị cáo phải bồi thường số tiền 1.226.000 đ (một triệu hai trăm hai mươi sáu nghìn đồng) và liên đới bồi thường theo phần cho Ban quản lý rừng phòng hộ huyện Minh Hóa số tiền 545.000 đ, mỗi bị cáo phải bồi thường số tiền 181.000 đ (một trăm tám mươi một

ng nghìn đồng). Số tiền 4.502.877 đ mà các bị cáo bồi thường hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Minh Hóa. Ông Trần H và Ban quản lý rừng phòng hộ huyện Minh Hóa liên hệ với Chi cục thi hành án dân sự huyện Minh Hóa để nhận tiền bồi thường trách nhiệm dân sự.

Các bị cáo Hồ H, Hồ T và Hồ Q mỗi bị cáo đã nộp tiền bồi thường trách nhiệm dân sự số tiền 1.500.877 đ theo 03 biên lai số: 0000358, 0000359, 0000360 ngày 21/01/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Minh Hóa. Chi cục thi hành án dân sự huyện Minh Hóa trả lại cho các bị cáo Hồ H, Hồ T và Hồ Q mỗi bị cáo số tiền 93.000 đ (chín mươi ba nghìn đồng).

3. Về án phí: căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Hồ H, Hồ T, Hồ Q mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đ án phí dân sự sơ thẩm để sung vào ngân sách nhà nước.

4. Quyền kháng cáo: căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo, người bào chữa, bị hại, nguyên đơn dân sự, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (05/02/2021).

5. Quyền yêu cầu thi hành án dân sự: trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự được bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, và 9 Luật thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- TAND tỉnh Quảng Bình
- CQCSĐT Công an huyện Minh Hoá;
- VKSND huyện Minh Hoá;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- Chi cục THADS huyện Minh Hoá;
- Bị cáo; bị hại; nguyên đơn dân sự;
- người bào chữa;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Đinh Đức Cảnh

